UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ Y TẾ

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành định mức kinh tế – kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế trên địa bàn tỉnh Yên Bái Tổng số: 05 điều Hình thức: Văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo hình thức gián tiếp quy định trong quyết định	Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành định mức kinh tế – kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai Tổng số: 05 điều Hình thức: Văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo hình thức gián tiếp quy định trong quyết định	Tên Quyết định: Quyết định Ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Tổng số: 5 điều Hình thức: Văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo hình thức gián tiếp quy định trong quyết định.	Tên Quyết định chỉ giữ lại nội dung về việc ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai, do Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 44/2024/TT-BYT quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ kiểm nghiệm thuốc và nguyên liệu làm thuốc, Thông tư có hiệu lực từ ngày 06/02/2025. Đối với định mức kinh tế - kỹ thuật "dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm": Đến thời điểm hiện nay, các Bộ, cơ quan trung ương chưa ban hành định mức kinh tế kỹ thuật mỹ phẩm; do đó, để xây dựng giá cho mục đích đặt hàng

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
			dịch vụ công dịch vụ kiểm nghiệm Mỹ phẩm căn cứ Quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 111/2025/NĐ-CP, trường hợp bộ, ngành chưa ban hành, thì UBND cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành định mức đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý.
I. Phần dự thảo Quyết định			
Về căn cứ pháp lý	Về căn cứ pháp lý	Cập nhật các căn cứ pháp lý mới	Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
			Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; Thông tư số 04/2018/TT-BYT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phòng thí nghiệm, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/TT-BYT ngày 27 tháng 5 năm 2020;

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
			Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế quy định về Quản lý mỹ phẩm; Thông tư sô 34/2025/TT-BYT ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế quy định về Quản lý mỹ phẩm; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 44/2024/TT-BYT ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Uỷ ban nhân

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
			dân tỉnh Lào Cai ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số lĩnh vực thực hiện trên địa bàn tỉnh Lào Cai;
Về bố cục: 05 Điều	Về bố cục: 05 Điều	Về bố cục: 05 Điều	- Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
II. Phần dự thảo Quy định			
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên trên địa bàn tỉnh Yên Bái.	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai làm cơ sở để ban hành đơn giá, giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước khi thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước khi thực hiện giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.	- Giữ nguyên phạm vi điều chỉnh theo của Quyết định 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai đối với định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm.

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
	hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.		
Điều 2. Đối tượng áp dụng Áp dụng chung cho các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh sử dụng dịch vụ dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế theo Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục và phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu với sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên của tỉnh Yên Bái và Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc sửa đổi, bổ sung một số điều và thay thế Phụ lục của Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến thực hiện dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai sử dụng ngân sách nhà nước theo danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực y tế được giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến thực hiện dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai sử dụng ngân sách nhà nước theo danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực y tế được giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Giữ nguyên đối tượng áp dụng theo của Quyết định 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai đối với dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm.
Điều 3: Nội dung định mức	**Điều 3: Nguyên tắc xây dựng định mức**	**Điều 3: Nguyên tắc xây dựng định mức**	Tên điều và nội dung giữ nguyên theo Quyết định 2328/QĐ-UBND

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
Định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm các hao phí trực tiếp để hoàn thành một đơn vị khối lượng công việc hoặc một sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công, cụ thể: 1. Định mức nhân công: Là thời gian lao động cần thiết để hoàn thành một đơn vị sản phẩm. Mức hao phí trong định mức được tính bằng giờ. 2. Định mức về vật tư, hóa chất, chất chuẩn phục vụ công tác kiểm nghiệm: Là lượng vật tư, hóa chất, chất chuẩn sử dụng trực tiếp vào quá trình kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế. 3. Định mức về điện, nước, văn phòng phẩm: - Định mức về điện: Lượng tiêu thụ điện của các thiết bị tham gia trực tiếp vào quá trình kiểm nghiệm. - Định mức về nước, văn phòng phẩm: Lượng nước và các loại vật	1. Đảm bảo chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao. 2. Các nội dung, định mức đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tính chất nhiệm vụ được giao. 3. Gắn với quy trình chuyên môn, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình triển khai thực hiện thực tế tại đơn vị.	1. Đảm bảo chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao. 2. Các nội dung, định mức đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tính chất nhiệm vụ được giao. 3. Gắn với quy trình chuyên môn, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tình hình triển khai thực hiện thực tế tại đơn vị.	ngày 16/9/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
liệu văn phòng phẩm (giấy, bút, mực in....) cần thiết sử dụng vào quá trình kiểm nghiệm. 4. Định mức chi phí môi trường: Lượng chất thải y tế thải ra môi trường khi thực hiện một phép thử, mức hao phí hóa chất sử dụng cho hệ thống xử lý nước thải. (Bảng định mức kỹ thuật được quy định chi tiết tại phụ lục kèm theo).			
Điều 4. Áp dụng định mức Định mức kinh tế - kỹ thuật về kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế là định mức tối đa áp dụng đối với cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Yên Bái.	**Điều 4: Nội dung định mức** Định mức kinh tế-kỹ thuật bao gồm các hao phí trực tiếp để hoàn thành một đơn vị khối lượng công việc hoặc một sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công, cụ thể: 1. Định mức nhân công: Là thời gian lao động cần thiết để hoàn thành một đơn vị sản phẩm. Mức hao phí trong định mức được tính bằng giờ. 2. Định mức về vật tư, hóa	**Điều 4. Nội dung định mức** Định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm các hao phí trực tiếp để hoàn thành một đơn vị khối lượng công việc hoặc một sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công, cụ thể: 1. Định mức lao động: Là mức hao phí được tính bằng giờ lao động cần thiết để hoàn thành 01 (một) dịch vụ kiểm nghiệm mẫu mỹ phẩm, bao gồm định mức lao động trực tiếp và gián tiếp. 2. Định mức máy móc, thiết bị,	- Tên điều giống nội dung điều 4 tại Quyết định 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai và điều 3 tại Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái. - Nội dung: Có đầy đủ các nội dung về định mức trực tiếp so với hai quyết định cũ. Điểm mới của dự thảo bao gồm: 1. Định mức máy móc, thiết bị, nhà xưởng, bao gồm: a) Định mức khấu hao máy móc,

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
	chất, chất chuẩn phục vụ công tác kiểm nghiệm: Là lượng vật tư, hóa chất, chất chuẩn sử dụng trực tiếp vào quá trình kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm. 3. Định mức về điện, nước, văn phòng phẩm, chi phí môi trường: a) Định mức về điện: Lượng tiêu thụ điện của các thiết bị tham gia trực tiếp vào quá trình kiểm nghiệm. b) Định mức về nước, văn phòng phẩm: Lượng nước và các loại vật liệu văn phòng phẩm (giấy, bút, mực in....) cần thiết sử dụng vào quá trình kiểm nghiệm. c) Định mức chi phí môi trường: Lượng rác thải y tế thải ra môi trường khi thực hiện một phép thử. 4. Định mức máy móc, thiết	nhà xưởng, bao gồm: a) Định mức khấu hao máy móc, thiết bị trực tiếp sử dụng cho dịch vụ, chi phí khấu hao cơ sở hạ tầng trực tiếp thực hiện dịch vụ và thiết bị phụ trợ khác; b) Hao phí duy tu, bảo dưỡng, hiệu chỉnh các thiết bị, dụng cụ và chi phí kiểm chuẩn, kiểm định thiết bị phục vụ trực tiếp kiểm nghiệm mẫu mỹ phẩm. 3. Định mức vật tư, hóa chất: Là lượng dụng cụ tiêu hao, hóa chất, chất chuẩn sử dụng trực tiếp vào quá trình kiểm nghiệm mẫu mỹ phẩm. 4. Định mức hao phí quản lý, bao gồm: a) Chi phí về điện, nước, nhiên liệu; cước dịch vụ viễn thông, bưu chính; thuê công nghệ thông tin hoặc thuê dịch vụ, phần mềm quản lý; bảo đảm an ninh; vệ sinh, môi trường, xử lý chất thải; các chi phí	thiết bị trực tiếp sử dụng cho dịch vụ, chi phí khấu hao cơ sở hạ tầng trực tiếp thực hiện dịch vụ và thiết bị phụ trợ khác; b) Hao phí duy tu, bảo dưỡng, hiệu chỉnh các thiết bị, dụng cụ và chi phí kiểm chuẩn, kiểm định thiết bị phục vụ trực tiếp kiểm nghiệm mẫu mỹ phẩm. 2. Định mức hao phí quản lý, bao gồm: a) Chi phí về điện, nước, nhiên liệu; cước dịch vụ viễn thông, bưu chính; thuê công nghệ thông tin hoặc thuê dịch vụ, phần mềm quản lý; bảo đảm an ninh; vệ sinh, môi trường, xử lý chất thải; các chi phí thuê, mua ngoài khác; b) Chi phí sửa chữa tài sản cố định, mua sắm trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật tư, phương tiện, văn phòng phẩm dùng cho công tác quản lý; c) Chi phí thuê phiên dịch, biên

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
	bị văn phòng (máy tính, máy in, máy phô tô copy): Là số ca sử dụng máy và thiết bị văn phòng trực tiếp thực hiện và hoàn thành một đơn vị khối lượng dịch vụ. Chi phí máy được tính toán quy đổi ra quy chuẩn đơn vị định mức. Định mức máy móc, thiết bị văn phòng được tính bằng ca, mỗi ca tương ứng với 8 giờ làm việc. 5. Định mức trên chưa bao gồm: Chi phí khấu hao, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định; Chi phí đào tạo, chuyển giao kỹ thuật; Chi phí bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật; Chi phí mua mẫu thuốc, mỹ phẩm để kiểm tra chất lượng; Chi phí duy trì hệ thống phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 và GLP; Chi phí duy trì phần mềm kế toán, tài sản, chi phí khác (nếu có).	thuê, mua ngoài khác; b) Chi phí sửa chữa tài sản cố định, mua sắm trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật tư, phương tiện, văn phòng phẩm dùng cho công tác quản lý; c) Chi phí thuê phiên dịch, biên dịch; chi mua, in ấn, phô tô tài liệu, ấn phẩm dùng cho chuyên môn; d) Chi phí đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ sức khỏe cho công chức, viên chức, người lao động; đ) Các khoản chi phí khác (chi phí đánh giá, duy trì ISO/IEC 17025, GLP và chi phí đăng ký thử nghiệm thành thạo, chi phí đánh giá tay nghề...).	dịch; chi mua, in ấn, phô tô tài liệu, ấn phẩm dùng cho chuyên môn; d) Chi phí đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ sức khỏe cho công chức, viên chức, người lao động; đ) Các khoản chi phí khác (chi phí đánh giá, duy trì ISO/IEC 17025, GLP và chi phí đăng ký thử nghiệm thành thạo, chi phí đánh giá tay nghề...).

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
Điều 5. Tổ chức thực hiện 1. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện, tổ chức kiểm tra và thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước đối với các đơn vị kiểm nghiệm, tổ chức, cá nhân liên quan áp dụng thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm y tế sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái. 2. Trường hợp Bộ Y tế, các cơ quan Trung ương có liên quan ban hành các quy định khác có liên quan đến các định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công được quy định tại Quyết định này và căn cứ tình hình thực tế, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.	**Điều 5: Bảng định mức** 1. Phụ lục I: Danh mục tổng hợp mã hiệu, tên dịch vụ kỹ thuật. 2. Phụ lục II: Thống kê thành phần công việc từng dịch vụ. 3. Phụ lục III: Bảng định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm.	**Điều 5. Bảng định mức** 1. Phụ lục I: Danh mục đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm. 2. Phụ lục II: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm. 3. Phụ lục III: Thống kê thành phần công việc từng dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm.	- Tên điều giống nội dung điều 5 tại Quyết định 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai .

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
3. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát các nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này do Sở Y tế đề xuất (nếu có). 4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung sửa đổi quy định./.			
PHỤ LỤC	**PHỤ LỤC**	**PHỤ LỤC**	
Tên phụ lục: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm Y tế **-Nội dung:** Gồm định mức kinh tế - kỹ thuật của 93 dịch vụ kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, sinh phẩm Y tế.	Phụ lục I: Danh mục tổng hợp mã hiệu, tên dịch vụ kỹ thuật. Phụ lục II: Thống kê thành phần công việc từng dịch vụ. Phụ lục III: Bảng định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm. **-Nội dung:** Gồm định mức kinh tế - kỹ thuật của 79 dịch	Phụ lục I: Danh mục đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm. Phụ lục II: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm. Phụ lục III: Thống kê thành phần công việc từng dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm.	Tên các phụ lục xây dựng mới Dự thảo nội dung phụ lục gồm 18 định mức kinh tế kỹ thuật của dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm được xây dựng dựa vào các định mức kinh tế kỹ thuật của dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc được quy định tại Thông tư 44/2024/TT-BYT ngày 23/12/2024. Do các dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm về bản chất khoa học - kỹ

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái	**Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Lào Cai**		
	vụ kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm.	**Nội dung**: Gồm định mức kinh tế - kỹ thuật của 18 dịch vụ kiểm nghiệm mỹ phẩm.	thuật là tương ứng với các dịch vụ kiểm nghiệm thuốc: Cùng nguyên lý phân tích; Trang thiết bị; Kỹ thuật thao tác; Hệ thống quản lý chất lượng (ISO/IEC 17025). Sự khác biệt chủ yếu chỉ nằm ở giới hạn chấp nhận và mục tiêu sử dụng, không làm thay đổi bản chất phương pháp thử.